

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM (7 ĐIỂM):

Trả lời các câu hỏi sau bằng cách tô vào đáp án đúng nhất trong phiếu trả lời:

Câu 1. Ở Nhật Bản yếu tố nào được coi là vốn quý nhất, là nhân tố quyết định cho sự phát triển của nền kinh tế?

- A. Yếu tố con người.
- B. Vai trò của nhà nước trong điều tiết nền kinh tế.
- C. Việc áp dụng những thành tựu khoa học - kĩ thuật.
- D. Các công ti Nhật Bản có sức cạnh tranh cao.

Câu 2. Mục đích của việc Nhật Bản kí với Mĩ “Hiệp ước an ninh Mĩ - Nhật” là gì?

- A. Nhật Bản muốn lợi dụng vốn kĩ thuật của Mĩ để phát triển kinh tế.
- B. Nhật Bản đặt dưới “ô bảo hộ hạt nhân” của Mĩ để giảm chi phí quân sự.
- C. Tạo thế cân bằng giữa Mĩ và Nhật.
- D. Mĩ giúp Nhật trở thành bá chủ châu Á.

Câu 3. Kết quả mà nhân dân Liên Xô đạt được trong việc thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ tư (1946 - 1950) là gì?

- A. Kế hoạch 5 năm lần thứ tư hoàn thành đúng thời hạn.
- B. Kế hoạch 5 năm lần thứ tư hoàn thành vượt mức thời hạn 9 tháng.
- C. Kế hoạch 5 năm lần thứ tư hoàn thành chậm hơn so với kế hoạch.
- D. Kế hoạch 5 năm lần thứ tư thất bại.

Câu 4. Tổ chức Hiệp ước Vác-sa-va tuyên bố giải thể năm nào?

- A. Năm 1989
- B. Năm 1990
- C. Năm 1991
- D. Năm 1992

Câu 5. Phong trào đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân của nhân dân châu Phi nổ ra sớm nhất ở:

- A. Nam Phi.
- B. Bắc Phi.
- C. Trung Phi.
- D. Đông Phi.

Câu 6. Năm 1960, có bao nhiêu nước châu Phi tuyên bố độc lập?

- A. 15
- B. 16
- C. 17
- D. 18

Câu 7. Chế độ phân biệt chủng tộc A-pác-thai tồn tại ở Nam Phi trong thời gian bao lâu?

- A. Hơn 50 năm.
- B. Hơn một thế kỉ.
- C. Hơn hai thế kỉ.
- D. Hơn ba thế kỉ.

Câu 8. Cuộc đấu tranh đòi thủ tiêu chế độ phân biệt chủng tộc ở Nam Phi do tổ chức nào lãnh đạo?

- A. Đại hội dân tộc Phi
- B. Liên hợp quốc
- C. Tổ chức thống nhất châu Phi.
- D. PLO

Câu 9. Tội ác lớn nhất của chế độ phân biệt chủng tộc A-pác-thai ở Nam Phi là gì?

- A. Bóc lột tàn bạo người da đen.
- B. Gây chia rẽ nội bộ Nam Phi.
- C. Tước quyền tự do của người da đen.
- D. Phân biệt chủng tộc và kì thị chủng tộc đối với người da đen.

Câu 10. Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc đề ra đường lối cải cách - mở cửa khi nào?

- A. Năm 1950.
- B. Năm 1959.
- C. Năm 1978.
- D. Năm 1979.

Câu 11. Đường lối đổi mới trong chủ trương xây dựng chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc có đặc điểm gì?

- A. Lấy cải tổ chính trị làm trọng tâm.
- B. Lấy phát triển kinh tế làm trọng tâm.
- C. Lấy phát triển kinh tế, chính trị làm trọng tâm.
- D. Lấy phát triển văn hóa làm trọng tâm.

Câu 12. Việt Nam gia nhập ASEAN vào thời gian nào?

- A. Tháng 5 năm 1995
B. Tháng 6 năm 1995
C. Tháng 7 năm 1995
D. Tháng 8 năm 1995

Câu 13. Ý nào dưới đây không phải nguyên nhân thúc đẩy nền kinh tế Mỹ phát triển sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Làm giàu nhờ thu lợi nhuận từ các nước thuộc địa.
B. Mỹ giàu lên nhờ buôn bán vũ khí cho các nước tham chiến.
C. Tài nguyên thiên nhiên phong phú.
D. Áp dụng thành tựu khoa học - kĩ thuật.

Câu 14. Chính sách đối ngoại mà các đời tổng thống Mỹ theo đuổi đều nhằm mục đích gì?

- A. Đưa Mỹ trở thành cường quốc về chính trị.
B. Đưa Mỹ trở thành cường quốc về kinh tế, tài chính.
C. Mở rộng quan hệ ngoại giao với tất cả các nước trên thế giới.
D. Thực hiện mưu đồ làm bá chủ thế giới.

Câu 15. Sự kiện nào được coi là “Ngọn gió thần” đối với nền kinh tế Nhật Bản?

- A. Cải cách ruộng đất.
B. Ban hành hiến pháp 1946.
C. Chiến tranh Triều Tiên.
D. Chiến tranh Việt Nam.

Câu 16. Những năm 60 của thế kỉ XX, vị thế của nền kinh tế Nhật Bản như thế nào trong giới tư bản chủ nghĩa?

- A. Vươn lên đứng đầu trong giới tư bản chủ nghĩa.
B. Đứng thứ hai trong giới tư bản chủ nghĩa.
C. Đứng thứ ba trong giới tư bản chủ nghĩa.
D. Đứng thứ tư trong giới tư bản chủ nghĩa.

Câu 17. Vị thế của nền kinh tế Mỹ sau chiến tranh thế giới thứ hai như thế nào?

- A. Vươn lên đứng đầu trong giới tư bản chủ nghĩa.
B. Đứng thứ hai trong giới tư bản chủ nghĩa.
C. Đứng thứ ba trong giới tư bản chủ nghĩa.
D. Đứng thứ tư trong giới tư bản chủ nghĩa.

Câu 18. Từ những năm 90 của thế kỉ XX, mục tiêu lớn nhất mà Nhật Bản muốn hướng đến là gì?

- A. Vươn lên trở thành cường quốc chính trị.
B. Duy trì vị thế siêu cường kinh tế.
C. Vươn lên trở thành nền kinh tế lớn nhất thế giới.
D. Giữ mối quan hệ ngoại giao tốt đẹp với tất cả các nước trên thế giới.

Câu 19. Để nhanh chóng khôi phục nền kinh tế đất nước, các nước Tây Âu phải làm gì?

- A. Tiến hành cải cách nền kinh tế.
B. Nhận viện trợ từ Mỹ.
C. Thu hẹp các quyền tự do dân chủ.
D. Trở lại xâm lược thuộc địa.

Câu 20. Các nước Tây Âu tham gia khối quân sự Bắc Đại Tây Dương (NATO) nhằm mục đích gì?

- A. Chống lại phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.
B. Chống lại Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu.
C. Chống Liên Xô, Trung Quốc, Việt Nam.
D. Chống lại các nước xã hội chủ nghĩa và phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.

Câu 21. Sự kiện mở đầu cho giai đoạn đấu tranh vũ trang giành chính quyền ở Cu-ba là sự kiện nào?

- A. Phi-đen sang Mê-hi-cô thành lập “Phong trào 27 - 7”.
B. Phi-đen trở về nước.
C. Cuộc tấn công pháo đài Môn-ca-đa.
D. Cuộc đấu tranh ở Xi-e-ra Ma-e-xơ-ra.

Câu 22. Tháng 2 - 1945, Hội nghị Ianta được tổ chức với sự tham gia của nguyên thủ những nước nào?

- A. Mĩ, Anh, Pháp. B. Mĩ, Liên Xô, Đức
C. Mĩ, Liên Xô, Nhật Bản. D. Mĩ, Liên Xô, Anh.

Câu 23. Quốc gia nào được coi như “ngọn cờ đầu” trong phong trào giải phóng dân tộc ở khu vực Mĩ La-tinh?

- A. Chi-lê B. Ni-ca-ra-goa C. Bô-li-vi-a D. Cu-ba

Câu 24. Theo quyết định của Hội nghị Ianta Việt Nam thuộc phạm vi ảnh hưởng của nước nào?

- A. Pháp B. Liên Xô C. Anh D. Mĩ

Câu 25. Để giữ gìn hòa bình, an ninh và trật tự thế giới sau chiến tranh, Hội nghị Ianta đã quyết định vấn đề gì?

- A. Thành lập tổ chức Liên Hợp Quốc.
B. Tổ chức trật tự thế giới sau chiến tranh.
C. Phân chia các khu vực chiếm đóng và phạm vi ảnh hưởng trên thế giới.
D. Thực hiện chế độ quân quản ở các nước bại trận.

Câu 26. Việt Nam gia nhập Liên Hợp Quốc vào thời gian nào?

- A. Tháng 8 năm 1977 B. Tháng 9 năm 1977
C. Tháng 8 năm 1997 D. Tháng 7 năm 1995

Câu 27. Công cuộc xây dựng XHCN của các nước Đông Âu đã mắc phải một số thiếu sót và sai lầm là:

- A. Ưu tiên phát triển công nghiệp nặng.
B. Tập thể hóa nông nghiệp.
C. Thực hiện chế độ bao cấp về kinh tế.
D. Rập khuôn, cứng nhắc mô hình xây dựng XHCN ở Liên Xô trong khi hoàn cảnh và điều kiện đất nước mình khác biệt.

Câu 28. Nước xóa bỏ thể chế chính trị xã hội chủ nghĩa đầu tiên ở Đông Âu là:

- A. Ba Lan B. Hung-ga-ri C. Tiệp Khắc D. Cộng hòa Dân chủ Đức

PHẦN II. TỰ LUẬN (3 ĐIỂM):

Câu 1 (2 điểm):

- a. Những nguyên nhân nào dẫn đến sự phát triển thần kì của nền kinh tế Nhật Bản trong những năm 70 của thế kỉ XX?
b. Theo em, chúng ta cần học hỏi từ Nhật Bản điều gì trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước?

Câu 2 (1 điểm): Trình bày sự ra đời nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa?

(Học sinh làm bài vào phiếu bài làm)